

Số: 3079/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v mời cung cấp báo giá để xây dựng dự toán mua sắm Cung cấp dịch vụ sửa chữa nhỏ chống thấm dột cấp bách một số khoa, phòng thuộc bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Kính gửi: Các đơn vị/cá nhân có năng lực cung cấp dịch vụ.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Để có cơ sở xây dựng dự toán và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ sửa chữa nhỏ, chống thấm dột cấp bách một số khoa, phòng thuộc bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng kính mời các đơn vị, nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm tham gia báo giá dịch vụ với các nội dung chi tiết như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh
- Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh
- Mã số thuế: 5700391598
- Thông tin liên hệ:
- + Tổ mua sắm Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

+ Người liên hệ: Bà Lê Thị Gấm

+ Số điện thoại: 0934.418.118 – Email: legam.220380@gmail.com.

2. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ: Chi tiết về tên dịch vụ, yêu cầu, số lượng, đơn vị tính được mô tả tại **Phụ lục 01** đính kèm Thông báo này.

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng giá để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Thời hạn, địa điểm và hình thức nộp báo giá:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày phát hành Thông báo này đến trước 8 giờ 30 phút, ngày 01/11/2025.

Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Hình thức nộp báo giá:

+ Nộp bản cứng (có dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

+ Gửi kèm bản mềm (file scan PDF) qua địa chỉ email đã nêu tại Mục 1.

- Địa điểm nhận báo giá (bản cứng):

Tổ mua sắm Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Tầng 10, nhà D, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

4. Yêu cầu đối với báo giá:

Để đảm bảo tính hợp lệ, báo giá của Quý Đơn vị cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Báo giá được lập theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm.

- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành.

- Đơn giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các chi phí khác liên quan để cung cấp dịch vụ tại Bệnh viện.

- Báo giá phải được ký và đóng dấu bởi người đại diện hợp pháp của đơn vị.

- Kèm theo báo giá là các tài liệu sau:

+ Hồ sơ năng lực công ty Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Trong thư chào giá phải có nội dung **cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.**

+ Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm (nếu có): hợp đồng cung cấp dịch vụ tương tự đã thực hiện (nếu có).

+ Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa (CO, CQ) (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được sự quan tâm và báo giá của các đơn vị.

Lưu ý: Bệnh viện sẽ không thanh toán bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc tham gia báo giá của các đơn vị.

- Báo giá của đơn vị là căn cứ để Bệnh viện xem xét lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ theo quy định.

- Bệnh viện có quyền lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp hoặc từ chối mà không phải thông báo lý do.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, Tổ mua sắm. *H2*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Việt

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC VÀ YÊU CẦU CUNG CẤP CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo số 3079/TB-BVT ngày 23/10/2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng
I	SỬA CHỮA CHỐNG THẨM DỘT KHOA PHẪU THUẬT GÂY MÊ HỒI SỨC		
	A. MÁI CHÍNH KHU KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN+ MỎ		
1	Tháo dỡ mái chính từ khoa Phẫu thuật gây mê Hồi sức đến khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	m2	12,0
2	Tháo dỡ máng tôn giáp phòng mổ 4-8	m2	1.004,40
3	Phá dỡ vữa đáy sê nô nền giáp khoa sản bằng máy đục cầm tay	m2	26,0
4	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ 2 ben giáp khoa sản	m2	52,0
5	Phá dỡ nền láng vữa xi măng khu vực máy hút	m2	18,0
6	Phá lớp vữa trát tường 2 bên giáp với máy hút	m2	28,80
7	Đục vữa láng nền mái phụ	m2	2,750
8	Đục vữa trát tường mái phụ	m2	2,20
9	Chống thấm bằng lưới thủy tinh 3 lớp MAPIE	m2	67,60
10	Chống thấm bằng lưới thủy tinh 3 lớp giáp phòng máy MAPIE	m2	46,80
11	Chống thấm bằng lưới thủy tinh 3 lớp giáp mái phụ MAPIE	m2	19,50
12	Trát tường VXM M75 giáp khu sản	m2	52,0
13	Trát tường VXM M75 khu đặt máy hút	m2	36,0
14	Trát tường VXM M75 mái phụ	m2	12,0
15	Thanh thoát chắn rác D90	cái	7,0
16	Xây gạch be thoát nước gạch chỉ D110	m3	0,50
17	Xử lý chống thấm điểm bắt máy soi phòng mổ	công	5,0
18	Đục tẩy tường thu hồi để lắp đặt xà gỗ	công	10,0
19	Gia công, sửa chữa lắp đặt xà gỗ thép C	công	20,0
20	Sửa chữa, cắt tôn tận dụng tôn cũ	công	5,0
21	Lợp tôn mới cũ (tận dụng)	100m2	1,1160
22	Lợp tôn mới cũ (tận dụng)	100m2	0,5440
23	Lợp mái tôn mới dày 0.45 mm	100m2	0,680
24	Lợp mái tôn - giáp khoa sản tận dụng	100m2	0,4828
25	Tôn úp nóc khổ 400 mm- tận dụng	md	8,80
26	Tôn úp nóc khổ 600 mm- mới	md	40,0
27	Bắn keo tibon chống dột cho tôn tận dụng	lọ	15,0
28	Nhân công bắn keo mái	công	2,0
29	Vận chuyển tôn cũ+ thép hỗn hợp xuống xếp gọn bằng thủ công	gói	1,0
30	Thu dọn vệ sinh rác thải bằng thủ công xuống bãi	gói	1,0
31	Thu dọn vận chuyển bằng thủ công vật liệu phá dỡ xuống bãi	gói	1,0

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng
32	Xúc và vận chuyển đi bằng xe ô tô từ bãi tập kết	gói	1,0
33	Vận chuyển cát, xi măng, gạch xây từ bãi tập kết lên tầng 3 bằng thủ công	gói	1,0
B. SỬA CHỮA KHU ĐẶT CỤC NÓNG ĐIỀU HÒA			
Ô SỐ 1			
34	Tháo dỡ tôn úp nóc nhà đặt máy hút khí	m2	21,160
35	Láng nền sàn không đánh màu, dày 3cm, vữa XM mác 75, XM PCB40 tạo dốc	m2	8,910
36	Tháo dỡ tôn úp nóc nhà đặt máy hút khí	m2	27,60
Ô SỐ 3			
37	Tháo dỡ mái tôn cũ ô số 3	m2	29,210
THÁO DỠ TÔN Ô SỐ 4+5			
38	Tháo dỡ mái tôn cũ ô số 4	m2	18,40
39	Tháo dỡ mái tôn cũ ô số 5	m2	23,460
THÁO DỠ TÔN MÁNG NƯỚC KHU HÀNH LANG MỎ			
40	Vận chuyển tôn hồng+ thép hộp hỗn hợp xuống bãi tập kết bằng thủ công	gói	1,0
C. CHỐNG THẤM KHU ĐẶT MÁY ĐIỀU HÒA			
41	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ	m2	52,10
42	Phá dỡ nền gạch khu để máy điều hòa	m2	76,7050
43	Phá dỡ nền bê tông, bê tông gạch vỡ	m3	17,270
44	Chống thấm bằng lưới thủy tinh 3 lớp	m2	117,2950
45	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ ô số 6	m2	3,30
46	Phá dỡ nền gạch khu để máy điều hòa	m2	8,910
47	Trát tường ngoài chiều dày trát 1,5cm, vữa XM M75 để chống thấm	m2	3,30
48	Chống thấm bằng lưới thủy tinh 3 lớp (tường+ nền) MAPIE	m2	11,880
49	Láng nền sàn có đánh màu, chiều dày 3,0 cm, vữa XM M100	m2	160,280
50	Quét dung dịch chống thấm mái, tường, sê nô, ô văng ...Sika chống thấm	m2	50,0
51	Lắp đặt Thoát sàn inox D90	cái	6,0
52	Ống PVC D27 thoát nước điều hòa	100m	1,60
53	Cút góc PVC D27	cái	30,0
54	Tê nhựa PVC D27	cái	30,0
II KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN			
1	Tháo dỡ mái bằng thủ công, chiều cao <= 6m	m2	618,780
2	(Nhân công) Tháo dỡ vì kèo+ xà gồ thép mái phụ sau	công	3,0
3	(Nhân công) Tháo dỡ vì kèo+ xà gồ thép mái phụ trước	công	5,0
4	Hàn gia cố, coi nối 2 đầu hồi	công	2,0

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng
5	Láng, trát tường be mái chính	m2	22,880
6	Sửa chữa tường be mái chính	công	5,0
7	Láng, trát tường be mái sau	m2	44,6160
8	Sửa chữa tường be mái sau	công	5,0
9	Trát tường sê nô mái sau	m2	17,440
10	Trát tường 2 đầu hồi chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75, XM PCB40	m2	4,320
11	Láng, trát tường sê nô mái sau	m2	26,160
12	Láng nền sàn 2 đầu hồi không đánh mẫu, dày 3cm, vữa XM mác 100, XM PCB40	m2	10,80
13	Phá dỡ nền láng vữa xi măng	m2	104,4560
14	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ	m2	21,760
15	Vận chuyển tôn cũ hỏng xuống bãi thải tập kết	công	10,0
16	Vận chuyển xà gỗ+ vì kèo hỗn hợp xuống bãi tập kết	công	10,0
17	Vận chuyển các loại vật liệu tháo dỡ phế thải bằng thủ công	công	2,0
18	Vận chuyển vật liệu xây dựng bằng xe vận chuyển	chuyển	2,0
19	Vận chuyển cát bằng thủ công lên 8 m	m3	4,0
20	Vận chuyển xi măng bằng thủ công 8m	bao	30,0
21	Xây trát gắn vá sửa chữa 1 số vị trí hư hỏng	công	5,0
22	Trát tường trong, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75, XM PCB40	m2	33,20
23	Chống thấm bằng lưới thủy tinh 3 lớp MAPIE	m2	114,7760
24	Láng nền sàn không đánh mẫu, dày 3cm, vữa XM mác 100, XM PCB40	m2	81,5760
25	Xử lý chống thấm 1 số vị trí trong mái tôn	công	3,0
26	Lợp tôn tận dụng tôn cũ	100m2	2,8776
27	Tôn múi d=0.42 mm mới	100m2	1,7980
28	Tôn úp nóc, úp góc khổ 400 mm- tận dụng 5.5 m	md	5,50
29	Tôn úp chân tường khổ 600 mm cũ	md	7,50
30	Tôn úp chân tường khổ 600 mm mới	md	21,0
31	Tôn úp chân tường khổ 400mm	md	20,0
32	Cắt vá tận dụng tôn	công	15,0
33	Máng thu PVC d110	100m	0,170
34	Máng nhựa PVC D90	100m	0,2860
35	Tê thu PVC D110-90	cái	4,0
36	Tê nhựa PVC D90	cái	9,0
37	Cút góc PVC D90	cái	6,0
38	Côn thu PVC D110-D90	cái	4,0

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng
39	Ống nhựa PVC D90	100m	1,30
40	Thu dọn vệ sinh các loại vật thải thừa	công	5,0
41	Vận chuyển vật liệu xây dựng bằng xe vận chuyển	chuyển	1,0
III	SỬA CHỮA KHOA TẠI MŨI HỌNG		
1	Thi công trần bằng tấm nhựa thả tấm trần Nano	m2	1,0
2	Ốp tấm nhựa aluminum phòng (Hãng Alcorest	m2	2,0
3	Sản xuất, lắp dựng nẹp nhôm góc tường	md	30,0
IV	SỬA CHỮA KHOA TIM MẠCH		
1	Tháo dỡ trần	m2	9,480
2	Thi công trần bằng tấm nhựa thả	m2	9,480
3	Tháo dỡ gạch ốp tường	m2	6,8320
4	Ốp tấm nhựa aluminum phòng Hãng Alcorest	m2	6,8320
5	Sản xuất, lắp dựng nẹp nhôm góc tường	md	10,0

./.

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 3079/TB-BVT ngày 23/10/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Thông báo số 3079/TB-BVT ngày 23/10/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, [Tên Đơn vị báo giá] xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá các mặt hàng như sau:

STT	Tên, yêu cầu công việc, hàng hóa thuộc dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1						
2						
3						

Chúng tôi cam kết:

1. Cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày phát hành.

3. Đơn giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt (nếu có) và các chi phí khác để giao hàng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng/ký hợp đồng.

5. Điều khoản thanh toán:

6. Các thông tin chúng tôi cung cấp là hoàn toàn trung thực.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

